

NGOẠI GIAO VIỆT NAM SAU MỘT NĂM GIA NHẬP WTO

VŨ DŨNG*

Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa các mối quan hệ quốc tế, hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong năm qua đã được triển khai một cách chủ động, tích cực và thu được nhiều thành tựu quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở trong nước, góp phần nâng cao hơn vị thế, vai trò của nước ta trên trường quốc tế. Năm 2007 đã qua để lại những dấu ấn quan trọng trên con đường phát triển và hội nhập quốc tế của đất nước ta. Việc trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) tháng 01-2007 và được bầu làm Ủy viên không thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008-2009 tháng 10-2007 đã đánh dấu sự tham gia đầy đủ và tích cực của Việt Nam vào đời sống kinh tế - chính trị quốc tế. Đó cũng là sự công nhận của cộng đồng quốc tế về uy tín, vai trò quốc tế của Việt Nam, sự đánh giá cao về những thành tựu mà Việt Nam đã đạt được trong công cuộc đổi mới và sự tin tưởng về khả năng đóng góp đầy trách nhiệm của Việt Nam trong việc giải quyết các vấn đề kinh tế, an ninh - chính trị toàn cầu.

Những thành tựu đối ngoại đạt được trong năm 2007 có ý nghĩa quan trọng và sâu sắc, phục vụ đắc lực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời khẳng định thế và lực mới của đất nước ở cả khu vực và trên thế giới, là sự tiếp nối những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong hơn 20 năm thực hiện đường lối

đổi mới và chính sách mở cửa hội nhập của Đảng và Nhà nước ta. Những thành tựu đối ngoại trên có sự đóng góp tích cực và quan trọng của ngành ngoại giao Việt Nam.

Trong năm qua, việc triển khai các cam kết gia nhập WTO bắt đầu có những tác động cụ thể đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước. Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao (dự kiến 8,5%) và sự gia tăng mạnh mẽ đầu tư trực tiếp của nước ngoài (có thể đạt 15-16 tỉ đô la Mỹ) và xuất khẩu (dự kiến đạt 48 tỉ đô la Mỹ) là sự phản ánh rõ nét những tác động tích cực của việc gia nhập WTO. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn phải đương đầu với một số vấn đề như chỉ số giá tiêu dùng và nhập siêu tăng nhanh, chất lượng tăng trưởng của nhiều ngành chưa bền vững, mức độ cạnh tranh còn hạn chế. Điều đáng mừng là chúng ta đã bắt đầu tận dụng được những cơ hội của việc gia nhập WTO để phục vụ hiệu quả cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội ở trong nước và phát triển các mối quan hệ kinh tế đối ngoại của đất nước, đồng thời, nỗ lực giảm thiểu các tác động đột biến, mang tính xáo trộn lớn. Để triển khai đồng bộ và hiệu quả các hoạt động kinh tế đối ngoại, ngay sau khi Việt Nam chính thức gia nhập WTO, Thủ tướng Chính phủ đã thông qua Chương trình hành động của Chính phủ bao gồm một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững; trong đó, giao nhiệm vụ cụ thể cho các bộ, ngành, địa phương nhằm nỗ lực

* Thứ trưởng Bộ Ngoại giao.

phát huy những điều kiện thuận lợi và giảm thiểu các tác động tiêu cực của việc gia nhập WTO.

Năm 2007, nhân loại chứng kiến nhiều diễn biến sôi động, đa dạng và phức tạp trong quan hệ kinh tế - chính trị quốc tế. Về tổng thể, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, kèm với đó là sự phát triển của chiều hướng hình thành trật tự thế giới đa cực. An ninh quốc tế mặc dù có một số tiến bộ nhất định, tuy nhiên, xung đột, mâu thuẫn tôn giáo, sắc tộc, tranh chấp lãnh thổ, biển đảo, tài nguyên thiên nhiên, khủng bố vẫn diễn ra ở nhiều nơi. Các vấn đề toàn cầu như dịch bệnh, biến đổi khí hậu tiếp tục tác động trực tiếp tới tất cả các nước. Tại khu vực Đông Nam Á, cũng diễn ra một sự kiện mang tính bước ngoặt đối với khu vực là việc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã thông qua Hiến chương ASEAN, đánh dấu một mốc lịch sử trong quá trình phát triển của ASEAN theo hướng từng bước hình thành một cộng đồng, đáp ứng yêu cầu phát triển của ASEAN trong tình hình mới.

Trong năm 2007, kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng khá (dự kiến 5,2%), mặc dù phải đối mặt với những biến động của thị trường tài chính Mỹ và quốc tế, sự mất giá của đồng đô la Mỹ, sự gia tăng kỷ lục của giá dầu mỏ. Các nước Đông Á vẫn duy trì mức tăng trưởng trên 8%, trở thành "đầu tàu" kinh tế của thế giới nhờ sự phát triển ngoạn mục của các nền kinh tế như Trung Quốc, Ấn Độ, Nga và sự năng động của các nước trong khu vực này¹. Ở quy mô toàn cầu, vòng đàm phán Doha tiếp tục bế tắc do những bất đồng quan điểm sâu sắc giữa các nước phát triển và đang phát triển, qua đó tạo tiền đề thúc đẩy các nước đẩy mạnh hợp tác và liên kết kinh tế song phương và khu vực, thể hiện qua xu hướng ngày càng mạnh mẽ trong việc hình thành các khu vực thương mại tự do (FTA).

Trong bối cảnh quốc tế đó, các hoạt động đối ngoại của nước ta được triển khai một cách chủ động trên nhiều hướng,

ngoại giao song phương kết hợp nhịp nhàng với ngoại giao đa phương, chú ý đến trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả, nhất là hiệu quả về kinh tế và đã đạt được những thành tựu quan trọng, tạo những điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Các hoạt động ngoại giao song phương trong năm qua đã được triển khai sôi động trên nhiều hướng. Số lượng các đoàn lãnh đạo cấp cao các nước đến thăm Việt Nam chứng tỏ bạn bè quốc tế rất quan tâm và mong muốn tăng cường quan hệ hợp tác nhiều mặt với Việt Nam. Chúng ta tiếp tục tạo được những chuyển biến tích cực trong việc đưa quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước, nhất là các nước láng giềng, khu vực, các nước lớn và các đối tác quan trọng khác ngày càng đi vào chiều sâu, ổn định. Đặc biệt, quan hệ của ta với các nước lớn và các nước công nghiệp phát triển, nhất là quan hệ với Nga, Ấn Độ, Mỹ, Nhật Bản và Liên minh châu Âu có những bước phát triển quan trọng. Đồng thời, nước ta cũng mở rộng, củng cố quan hệ và hợp tác phát triển với các nước bạn bè truyền thống ở Mỹ La-tinh, Đông Âu, Trung Đông và châu Phi trên nhiều lĩnh vực, nhất là kinh tế, thương mại, du lịch, lao động, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong nước tiếp cận các thị trường này cũng như đa dạng hoá các nguồn vốn đầu tư, đặc biệt từ Trung Đông. Ngành Ngoại giao đã kết hợp tốt chính trị đối ngoại với kinh tế đối ngoại, góp phần tích cực vào sự gia tăng mạnh mẽ xuất khẩu và thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài. Có được các kết quả này một phần nhờ vào nỗ lực của ngành Ngoại giao trong việc củng cố và nâng tầm quan hệ chính trị - đối ngoại, chủ động đưa nội dung kinh tế vào các chuyến thăm và tiếp đón các đoàn lãnh đạo cấp cao. Nhiều hợp đồng, thỏa thuận kinh tế trị giá hàng tỉ đô la đã được kí kết trong các chuyến thăm các nước của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta.

Cùng với ngoại giao song phương, các hoạt động ngoại giao đa phương cũng được

chủ động triển khai. Phát huy thành công của Năm APEC 2006, chúng ta tiếp tục tham gia một cách tích cực, hiệu quả vào các diễn đàn quốc tế đa phương như APEC, ASEAN, ASEM, qua đó khẳng định và tiếp tục phát huy vai trò của Việt Nam tại các diễn đàn này. Năm 2007, ngành Ngoại giao đã chủ động, tích cực phối hợp với các bộ, ngành liên quan đẩy nhanh việc tham gia của nước ta vào các tập hợp lực lượng trong WTO như Nhóm RAMS (nhóm các nước mới gia nhập), quan sát viên của Nhóm Cairns (các nước xuất khẩu nông sản) nhằm bảo vệ lợi ích của nước ta tại Vòng đàm phán Đơ-ha. Một thành tựu ngoại giao đa phương nổi bật của năm 2007 là việc Việt Nam được bầu là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008-2009 với số phiếu rất cao. Những kết quả trên đã góp phần quan trọng tạo ra một vị thế mới của Việt Nam trên trường quốc tế.

Nhằm đẩy mạnh việc triển khai các mục tiêu kinh tế đối ngoại, ngành Ngoại giao xác định năm 2007 là năm ngoại giao kinh tế nên đã đề ra các nhiệm vụ trọng tâm gồm: đóng góp vào việc xây dựng các chủ trương, chính sách kinh tế đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tham mưu cho Lãnh đạo Đảng và Nhà nước trong điều hành nền kinh tế đất nước, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh tế đối ngoại; xây dựng thể chế pháp lý cho quan hệ giữa nước ta với các nước để hình thành một hệ thống đồng bộ các thỏa thuận cũng như các hiệp định để làm nền tảng cho mối quan hệ hợp tác quốc tế; tham gia triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách kinh tế, hỗ trợ và làm chỗ dựa vững chắc cho các doanh nghiệp trong nước hợp tác, làm ăn với nước ngoài. Bên cạnh đó, ngành Ngoại giao cũng tích cực triển khai và đạt được những kết quả quan trọng trong công tác biên giới lãnh thổ, bảo hộ công dân, thông tin tuyên truyền đối ngoại v.v.

Nhìn lại năm 2007, chúng ta càng khẳng định sự đúng đắn và giá trị thực tiễn

của những bài học đối ngoại đã rút ra trong thời gian qua. Nổi bật nhất là các bài học: lấy lợi ích dân tộc là cơ sở hàng đầu cho mọi quyết sách và hoạt động đối ngoại; liên tục đổi mới tư duy đối ngoại cho kịp với những biến động của thời cuộc; kết hợp chặt chẽ giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại; giữa mặt trận ngoại giao với các mặt trận kinh tế, văn hoá, quốc phòng - an ninh, giữa ngoại giao nhà nước với ngoại giao đảng, quốc hội và nhân dân.

Trong thời gian tới, Việt Nam đứng trước những thời cơ lớn song cũng phải đối phó với những thách thức không nhỏ. Đại hội Đảng lần thứ X đã nhận định: Trên thế giới, hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng nguy cơ từ các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, vấn đề tranh chấp biên giới lãnh thổ, tài nguyên có thể tiếp tục gia tăng. Sau 20 năm đổi mới, thế và lực của nước ta đã tăng lên nhiều, quan hệ quốc tế được mở rộng, vị thế của nước ta tiếp tục được nâng cao. Tuy nhiên, chúng ta cũng đang đứng trước nhiều thách thức mới, những nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại và có mặt sâu sắc hơn; tình hình thế giới vẫn có những diễn biến phức tạp. Quá trình toàn cầu hóa tiếp tục đẩy nhanh và cuốn hút mọi quốc gia; trong đó, có Việt Nam vào sân chơi rộng lớn hơn và phức tạp hơn.

Đất nước ta đang hội nhập sâu vào nền kinh tế và chính trị thế giới nhưng tiềm lực còn hạn chế. Việc gia nhập WTO và trở thành thành viên không chính thức Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc đã đặt ra cho chúng ta nhiều thách thức và nhiệm vụ mới. Trong bối cảnh đó, nhiệm vụ trọng tâm của hoạt động đối ngoại những năm tới vẫn là phấn đấu duy trì môi trường hòa bình và ổn định cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; trong đó, tập trung vào những định hướng cụ thể sau:

Thứ nhất, trên cơ sở khuôn khổ quan hệ đã được xác lập với các nước, trong những năm tới Việt Nam cần tiếp tục đưa quan hệ với các nước láng giềng khu vực, các nước

lớn và trung tâm kinh tế - chính trị trên thế giới đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững, đồng thời mở rộng quan hệ với các nước ở các khu vực khác. Trên tinh thần này, tiếp tục xây dựng và củng cố đường biên giới hòa bình, hợp tác và phát triển với các nước láng giềng, đặc biệt là đẩy mạnh hoàn thành việc phân giới, cắm mốc với Trung Quốc và Cam-pu-chia theo mục tiêu đã đề ra vào năm 2008, đồng thời, giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh liên quan đến biên giới lãnh thổ, vừa góp phần vào việc tạo môi trường thuận lợi cho phát triển vừa bảo vệ vững chắc chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước.

Thứ hai, tăng cường hơn nữa vai trò của nước ta trên các diễn đàn đa phương ở khu vực và trên thế giới, mở rộng sự hợp tác nhiều mặt với các tổ chức khu vực và quốc tế, tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu. Hoạt động đối ngoại phải phát huy hơn nữa vai trò và vị thế của Việt Nam thông qua sự tham gia tích cực, chủ động và sáng tạo của ta trong các tổ chức mà Việt Nam là thành viên. Đặc biệt, năm 2008 sẽ là năm nước ta bắt đầu đảm nhận nhiệm vụ là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, với trọng trách mới, Việt Nam cần đóng góp hiệu quả, với tinh thần trách nhiệm cao nhất vào sứ mệnh của Hội đồng Bảo an là giữ gìn hòa bình và an ninh toàn thế giới.

Thứ ba, trong bối cảnh nước ta đã hội nhập sâu và thực chất hơn vào kinh tế thế giới và khu vực sau khi đã trở thành thành viên của WTO, ngành Ngoại giao cần khẩn trương phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và triển khai chiến lược tổng thể về hội nhập với các lộ trình và bước đi phù hợp để chủ động nắm bắt thời cơ, đẩy lùi và giảm thiểu những tác động tiêu cực mà quá trình này tạo ra.

Thứ tư, đẩy mạnh và tăng cường hơn nữa hiệu quả công tác ngoại giao phục vụ kinh tế nhằm thu hút tối đa các nguồn lực bên ngoài phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Ngoại

giao phải chủ động hơn nữa để góp phần vào mở rộng thị trường, gia tăng hợp tác viện trợ, đầu tư, nhất là đón đầu làn sóng đầu tư mới; hỗ trợ đắc lực cho các địa phương, các doanh nghiệp trong hợp tác với các đối tác nước ngoài.

Thứ năm, ngành ngoại giao cần tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 36 của Bộ Chính trị về công tác đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Tăng cường quan hệ hợp tác với các nước để tạo mọi thuận lợi cho đồng bào ta làm ăn sinh sống học tập và hòa nhập tốt với cộng đồng sở tại; đoàn kết cứu trợ, giúp đỡ lẫn nhau, giữ gìn bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc và hướng về quê hương đất nước, thực hiện tốt các quy định về miễn thị thực, về mua nhà ở và đầu tư vào trong nước.

Thứ sáu, để bảo đảm sự hiệu quả trong triển khai các hoạt động đối ngoại, cần có sự phối hợp chặt chẽ các hoạt động ngoại giao của Đảng, của Quốc hội; ngoại giao Nhà nước với ngoại giao nhân dân; đối ngoại và quốc phòng - an ninh, chính trị; đối ngoại và kinh tế đối ngoại, thông tin đối ngoại với thông tin trong nước, phát huy công tác ngoại vụ địa phương, thực hiện tốt việc thống nhất quản lý hoạt động đối ngoại để tạo sức mạnh tổng hợp, hoàn thành tốt nhiệm vụ đối ngoại chung của đất nước.

Thứ bảy, cần đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thông tin tuyên truyền và văn hoá đối ngoại, tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, sự hợp tác và tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước. Tiếp tục chủ động đối thoại với các nước và các tổ chức quốc tế và khu vực về những vấn đề cùng quan tâm, trong đó có vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, đồng thời kiên quyết đấu tranh với các luận điệu sai trái, lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo để can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam □

1. Báo cáo cập nhật Đông Á, Ngân hàng Thế giới (tháng 11-2007).